

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B1)

Phòng thi: A105

Môn thi: Kỹ năng đọc

Ca thi: 8h00

Ngày thi: 18/08/2022

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ	Tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0207	SV7957934	Khúc Bùi Duy	Thịnh	26/8/2000		
2	TA0208	SV7957935	Lê Xuân	Thọ	7/3/2000		
3	TA0209	SV7957936	Ngô Thị	Thom	9/7/2000		
4	TA0210	SV7957937	Dương Thị	Thu	2/9/2000		
5	TA0211	SV7957938	Nguyễn Thị	Thu	23/11/1999		
6	TA0212	SV7957939	Phương Minh	Thư	12/10/1985		
7	TA0213	SV7957940	Nguyễn Công	Thường	1/1/2000		
8	TA0214	SV7957941	Nhữ Minh	Thúy	5/9/1999		
9	TA0215	SV7957942	Hoàng Thị	Thủy	10/2/2000		
10	TA0216	SV7957943	Nguyễn Thị	Thủy	20/11/2000		
11	TA0217	SV7957944	Nguyễn Thu	Thủy	12/03/1999		
12	TA0218	SV7957945	Nguyễn Minh	Tiến	26/7/1999		
13	TA0219	SV7957946	Dương Thúy Tạ	Tính	27/3/2001		
14	TA0220	SV7957947	Vũ Đức	Toàn	18/9/1999		
15	TA0221	SV7957948	Sần Vương	Toản	28/11/2000		
16	TA0222	SV7957949	Trần Quốc	Toản	15/5/1999		
17	TA0223	SV7957950	Phạm Thị Ngọc	Trâm	01/02/1999		
18	TA0224	SV7957951	Nguyễn Thị	Trang	5/6/2000		
19	TA0225	SV7957952	Vũ Thị Ninh	Trang	15/6/2000		
20	TA0226	SV7957953	Nguyễn Văn	Trị	10/8/2000		
21	TA0227	SV7957954	Hoàng Văn	Trình	21/6/2000		

22	TA0228	SV7957955	Nguyễn Văn	Trình	23/3/1999		
23	TA0229	SV7957956	Đỗ Minh	Trung	25/7/1999		
24	TA0230	SV7957957	Dương Quang	Trung	8/10/2000		
25	TA0231	SV7957958	Nguyễn Đức	Trung	8/7/1999		
26	TA0232	SV7957959	Nguyễn Minh	Trường	1/3/2000		
27	TA0233	SV7957960	Phạm Xuân	Trường	3/1/1999		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất
(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai
(ký ghi rõ họ tên)